SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO CÀ MAU

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2024- 2025**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**

**MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Kĩ năng | Nội dung/đơn vị kiến thức | Mức độ nhận thức | Tổng% điểm |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| 1 | Đọc hiểu | Truyện truyền thuyết  | 4 | 0 | 4 | 0 | 0 | 0 | 0 |  | 40 |
| 2 | Viết | Trình bày một đoạn văn được gợi ra từ phần đọc hiểu. | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 |  | 20 |
| Kể lại một truyện cổ tích bằng lời văn của em. | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 40 |
| Tổng điểm | *2,0* |  | *2,0* |  | *0* | *2,0* | *0* | *4,0* | 100 |
| Tỉ lệ % | 20% | 20% | 20% | 40% |
| Tỉ lệ chung | 40% | 60% |

 SỞ GD&ĐT CÀ MAU **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024 – 2025**

 Môn: Ngữ văn (Lớp 6)

 Thời gian làm bài: 90 (Không tính thời gian giao đề)

 Đề thi gồm 02 trang

 **( Học sinh làm bài vào giấy kiểm tra)**

**I. Phần đọc - hiểu ( 4 điểm)**

**Đọc truyện sau và trả lời câu hỏi ( từ câu 1 đến câu 8):**

**SƠN TINH, THỦY TINH**

Vào đời Vua Hùng thứ 18, Vua có một người con gái đã đến tuổi cập kê, công chúa có dung nhan xinh đẹp tuyệt trần, lại còn có một làn da trắng trẻo mịn màng, dáng người nàng cũng cao ráo. Tên của nàng công chúa này là Mỵ Nương. Khi thấy con gái của mình đã tới tuổi để gả chồng nên Vua liền cho ban truyền tìm kiếm nhân kiệt ở khắp nhân gian hòng kén được một người phò mã đủ tài đủ đức.

Nghe được tin Vua Hùng ban tin kén rể khắp nơi cho con gái, vua nước Tây Âu liền đem tới rất nhiều những vàng bạc cùng châu báu như là cau vàng, trầu bạc để mà dạm hỏi cưới nàng Mỵ Nương. Thấy vậy Vua Hùng lập tức cho triệu tất cả Lạc Hầu của mình vào cung để mà hội ý. Những Lạc Hầu này tâu rằng:

– Vua nước Tây Âu ấy là một con người rất cường bạo, tuổi cũng khá cao rồi, mà hình dáng cũng rất kì quái, làm sao mà có thể xứng đôi với công chúa của chúng ta được.

Nghe những lời khuyên can của đám Lạc Hầu nên Vua Hùng liền từ chối lời cầu hôn của vua nước Tây Âu kia. Cũng chính từ ngày đó mà mối quan hệ giữa nước Văn Lang cùng Tây Âu xấu đi, nảy sinh hiềm khích khó tháo gỡ.

Bẵng đi một thời gian thì lại có hai chàng trai tới để dạm hỏi cưới nàng công chúa Mỵ Nương. Hai chàng trai này đều vô cùng xuất sắc và tuấn tú. Một người là Sơn Tinh (Chính là thần núi Tản Viên, hay còn gọi là Thánh Tản), người còn lại là Thủy Tinh (Chính là Thần Nước, hay Thần Biển Cả).

Vua Hùng liền cho truyền cả hai chàng trai này vào triều để trổ tài, nếu như ai có tài hơn thì Vua sẽ chấp nhận gả con gái mình, tức công chúa Mỵ Nương cho người đó.

Chàng Sơn Tinh trổ tài trước, chàng có phép chỉ tay tới đâu thì nơi đó lại mọc lên những rừng núi hùng vĩ, chim muông đông đúc từng đàn. Còn chàng Thủy Tinh lại có phép vẫy tay thì nước sẽ ào ào mà dâng lên thật cao, còn có cả thuồng luồng và ba ba hàng đàn kéo nhau nổi lên mặt nước nữa.

Cả hai chàng trai đều vô cùng tài giỏi, có thể gọi là ngang tài cân sức nên Vua Hùng không biết phải chọn ai mới được. Vì vậy để quyết định thắng thua mà Vua đã phải ra thêm thử thách khác, người nào chiến thắng thì sẽ trở thành phò mã. Vua nói rằng:

– Hai ngươi đều rất tài giỏi, ngang tài cân sức với nhau, vì vậy nên ta không thể chọn một trong hai được. Bây giờ sẽ như thế này, ngày mai nếu như một trong hai ngươi, người nào có thể đem được đồ sính lễ gồm có một trăm ván cơm nếp, một trăm tệp bánh trưng, voi chín ngà, gà chín cựa, ngựa chín hồng mao, mỗi thứ phải có một đôi tới đây sớm hơn thì người đó sẽ được cưới con gái của ta.

Tuy nói rằng không thể chọn ai nhưng tất cả những đồ lễ mà Vua Hùng yêu cầu hai chàng chuẩn bị thì tất cả đều là những sản vật ở trên đất liền. Điều đó có thể cho thấy được Vua Hùng cũng đã ngầm đồng ý gả nàng Mỵ Nương cho Sơn Tinh rồi.

Ngày hôm sau, khi bầu trời bên ngoài chỉ vừa hửng sáng thì Sơn Tinh đã đem được đầy đủ các loại lễ vật theo đúng yêu cầu của Vua Hùng đến cung vua để xin hỏi cưới nàng Mỵ Nương. Bởi vì những đồ lễ vật ấy với một thần núi như chàng thì vô cùng dễ để chuẩn bị.Vua Hùng vô cùng hài lòng với biểu hiện của Sơn Tinh nên đã bằng lòng cho phép Sơn Tinh được cưới con gái Mỵ Nương của mình.

Còn Thủy Tinh bởi vì khó tìm kiếm những món lễ vật hỏi cưới đó nên đến trễ hơn một chút, chàng vô cùng hốt hoảng khi được tin nàng Mỵ Nương đã cùng đi với phu quân của mình là Sơn Tinh. Vì thế nên Thủy Tinh lập tức đuổi theo, đem cả đám binh tướng của mình tới đánh Sơn Tinh thề phải cướp lại nàng Mỵ Nương cho bằng được.

Thủy Tinh cứ thế hô mưa rồi gọi gió làm rung chuyển trời đất, khiến cho nước biển cuồn cuộn dâng lên để đánh Sơn Tinh. Khi nước dâng cao khiến cho lúa ngập, đồng cũng ngập, sau đó thì nhà cửa cũng ngập nốt. Và giông tố cứ mỗi lúc lại càng dữ dội hơn, nước cũng càng ngày càng dâng cao hơn nữa, đám thủy quái thì cứ đông lên nhiều lần, chúng rầm rầm rộ rộ làm theo tất cả những mệnh lệnh của Thủy Tinh.

Cả hai bên đã đánh nhau kéo dài tới mấy tháng ròng. Nhưng sau cùng bởi vì đuối sức nên Thủy Tinh phải cho quân rút trở về. Kể từ ngày đó thì chàng Sơn Tinh và nàng Mỵ Nương cũng được sống bên nhau vui vẻ, hạnh phúc.

Tuy nhiên thì ân oán của Sơn Tinh cùng Thủy Tinh lại càng ngày càng nặng, hận thù cũng càng ngày càng sâu hơn. Mỗi năm vào tầm tháng 7 theo Âm lịch thì Thủy Tinh lại nghĩ tới ân oán khi xưa, lập tức đem dâng nước kéo tới đánh nhau cùng Sơn Tinh. Tuy vậy nhưng mỗi lần như vậy thì Thủy Tinh đều nhận lấy thất bại rồi phải kéo quân ra về.

 (*Trích sách giao khoa Kết nối tri thức với cuộc sống- Ngữ văn 6 tập 1*)

C**họn một đáp án đúng:**

Câu 1: Truyện “Sơn Tinh, Thủy Tinh” thuộc thể loại truyện dân gian nào?

A. Cổ tích C. Thần thoại

B. Truyền thuyết D. Ngụ ngôn

Câu 2: Truyện “Sơn Tinh, Thủy Tinh” được kể theo phương thức biểu đạt nào?

 A. Tự sự B. Miêu tả. C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 3: Nhân vật chính trong truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh* là ai?

A. Thủy Tinh B. Sơn Tinh C. Mị Nương D. Sơn Tinh, Thủy Tinh

Câu 4: Cuộc chiến tranh giữa Sơn Tinh, Thủy Tinh có nguyên nhân chính từ đâu?

A. Vì Sơn Tinh lấy được Mị Nương, còn Thủy Tinh thì không

B. Hùng Vương kén rể

C. Vua Hùng đưa ra yêu cầu về lễ vật có lợi cho Sơn Tinh

D. Sơn Tinh tài giỏi hơn Thủy Tinh

Câu 5: Truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh* phản ánh hiện thực, mơ ước của người Việt trong công cuộc?

A. Dựng nước C. Giữ nước

B. Đấu tranh chống thiên tai D. Xây dựng nền văn hóa dân tộc

Câu 6: Yếu tố cơ bản làm nên tính chất truyền thuyết ở truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh* là gì?

A. Những chi tiết nghệ thuật kì ảo

 B. Hiện thực lịch sử

C. Những chi tiết hoang đường

D. Dấu ấn lịch sử và những chi tiết nghệ thuật kì ảo

Câu 7: Trong truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh* người Việt cổ nhận thức và giải thích quy luật thiên nhiên như thế nào?

A. Nhận thức thông qua việc ghi chép chân thực

B. Nhận thức và giải thích bằng trí tưởng tượng phong phú

C. Nhận thức và giải thích hiện thực đúng với bản chất của nó bằng khoa học

D. Nhận thức và giải thích hiện thực không có cơ sở thực tế

Câu 8: Người xưa sáng tạo ra hình tượng Sơn Tinh, Thủy Tinh với mục đích gì?

A. Kể chuyện cho trẻ em nghe

B. Tuyên truyền, cổ vũ việc chống bão lũ

C. Phê phán thói phá hại cuộc sống

D. Phản ánh, giải thích hiện tượng bão lũ, thể hiện ước mơ chiến thắng thiên nhiên của nhân dân ta

**II. Phần viết: (6 điểm)**

 **Câu 1**: Từ nội dung gợi ra ở phần đọc - hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 8 đến 10 dòng) nêu những việc học sinh cần làm để bảo vệ môi trường*. (2 điểm)*

 **Câu 2**: Hãy kể lại một truyện cổ tích đã đọc bằng lời văn của em. *(4 điểm)*

 ………. Hết ………

SỞ GD&ĐT CÀ MAU **ĐÁP ÁN BÀI KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024-2025**

 Môn: Ngữ văn ( Lớp 6 )

***Đề: 1***

HƯỚNG DẪN CHẤM:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
| I |  | ĐỌC - HIỂU. Mỗi câu đúng 0,5 điểm | 4,0 |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |  |
| Đáp án | B | A | D | A | B | D | B | D |  |
| II |  | PHẦN VIÊT | 6,0 |
| 1 | Từ nội dung gợi ra ở phần đọc - hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 8 đến 10 dòng) **nêu những việc học sinh cần làm để bảo vệ môi trường*. (2 điểm)*** | 2,0 |
| **a. Đảm bảo thể thức của đoạn văn**. (câu mở đoạn, câu phát triển đoạn, câu kết đoạn)**b. Xác định đúng vấn đề: Những việc học sinh cần làm để bảo vệ môi trường** **c. Nội dung:** Họcsinh lựa chọn các phương pháp biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề theo nhiều cách nhưng cần làm rõ vấn đề. Có thể theo hướng sau:**\*Tầm quan trọng của môi trường?**-Môi trường chính là không gian mà con người sinh sống, phát triển. Con người muốn duy trì sự sống phải phụ thuộc rất nhiều vào môi trường.**\*Việc học sinh cần làm:**- Học sinh cần có trách nhiệm chung tay bảo vệ môi trường: Vứt rác đúng nơi quy định… + Vệ sinh nhà ở, trường học luôn sạch sẽ, thoáng mát.+ Trồng nhiều cây xanh xung quanh nhà, trường học để được hưởng những không khí trong lành…+ Hạn chế sử dụng túi nilon…**\* Phê phán.****-** Hành động xả rác thải bừa bãi, bẻ cây, ngắt hoa ...**\* Liên hệ bản thân.**- Có ý thức giữ gìn bảo vệ môi trường…***d. Sáng tạo:***Có quan điểm riêng, suy nghĩ mới mẻ, phù hợp với những chuẩn mực về đạo đức, pháp luật.***e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:***Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | *0,*25*0,25**1.0**0,25**0,25* |
| 2 |  Hãy kể lại một truyện cổ tích đã đọc bằng lời văn của em. | 4,0 |
| a. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự*: Bố cục bài viết phải có đủ ba phần. Các phần, câu, đoạn phải liên kết chặt chẽ với nhau về nội dung và hình thức | *0.5* |
|  b. *Yêu cầu chung:* - Học sinh biết viết đúng đặc trưng thể loại văn tự sự.- Bài văn trình bày mạch lạc, rõ ràng. Diễn đạt trôi chảy, trong sáng; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp thông thường; chữ viết cẩn thận, sạch đẹp, sử dụng kết hợp các phương thức biểu đạt tự sự với miêu tả và biểu cảm. | *0.5* |
|  c. *Yêu cầu cụ thể:* *Học sinh có nhiều cách viết khác nhau nhưng cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau:* ***\* Mở bài:* ( 0.5 điểm)**- Giới thiệu tên truyện- Lí do muốn kể lại truyện***\* Thân bài:* ( 2,5 điểm)**Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện**.**- Diễn biến câu chuyện theo trình tự thời gian.- Có yếu tố kỳ ảo, hoang đường.***\* Kết bài:* ( 0.5 điểm)**- Nêu cảm xúc suy nghĩ bản thân về truyện được kể . |  |
| *d.* *Sáng tạo*Có nhiều cách kể độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ và các yếu tố miêu tả, biểu cảm, …); không sao chép văn bản mẫu; có quan điểm và thái độ riêng sâu sắc nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. | *0,25* |
| *e.* *Chính tả, dùng từ, đặt câu*Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | *0,25* |
| Biểu điểm - Điểm 4**:** Diễn đạt tốt, cấu trúc rõ ràng, trình bày sạch đẹp, đúng chính tả, biết dùng từ, viết câu, đoạn.- Điểm 3: Cấu trúc cân đối, diễn đạt khá, đạt yêu cầu nội dung đề ra, sai dưới 4 lỗi chính tả, dùng từ. - Điểm 2: Cấu trúc rõ ràng, nội dung chưa sâu sắc, mắc 5 đến 7 lỗi chính tả - Điểm 1: Cấu trúc chưa rõ ràng, nội dung chưa sâu sắc, mắc 8 đến 10 lỗi chính tả. - Điểm 0: Bài viết lan man, chưa xác định được yêu cầu của đề. Bỏ giấy trắng. |  |